

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS - ST
Ngày: 12 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hà, ông Phạm Phúc Ân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:
Ông Chu Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại Nhà văn hóa khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019/TLST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Bàn Thị S và 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2008/HSST ngày 11/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Phạm Văn H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, được trừ thời gian tạm giữ, còn phải chấp hành 07 tháng 17 ngày, thời gian thử thách là 01 năm 03 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2009/HSST ngày 08/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Phạm Văn H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với bản án hình sự sơ thẩm số 87/2008/HSST ngày 11/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 năm 06 tháng tù (được trừ số ngày tạm giữ).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2009/HSST ngày 03/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Phạm Văn H 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp với bản án số 30/2009/HSST ngày 08/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, buộc H phải chấp

hành chung hình phạt của hai bản án là 02 năm 06 tháng tù (được trừ số ngày tạm giữ).

- Bản án hình sự phúc thẩm số 38/2013/HSPT ngày 30/8/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xử phạt Phạm Văn H 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2016/HSST ngày 15/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Phạm Văn H 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 07/8/2016, H chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của các bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2018 đến ngày 08/12/2018 bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

** Những người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

2. Anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H là người nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ, ngày 05/12/2018, H đi xe khách đến đoạn đường Quốc lộ 18, gần nhà hàng 18, thuộc địa phận phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Tại đây, H gặp người đàn ông tên T. H đặt vấn đề mua ma túy để sử dụng cho bản thân và được T đồng ý. H đưa cho T số tiền 1.500.000 đồng, T nhận tiền và đưa cho H 02 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng. Sau khi nhận ma túy từ T, H cất giữ ở túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó T dùng xe mô tô chở H ra khu vực phường S, thành phố C để H đón xe về Tuyên Quang. Đến 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi H và T đi đến khu vực ngã tư giao cắt giữa đường Đ và đường Y thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng công an thành phố Chí Linh kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc 02 gói ma túy mà H vừa mua của T. Quá trình kiểm tra, bắt giữ đối tượng T đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Tại bản kết luận giám định số 10/KLGD - PC09 ngày 08/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Văn H gửi đến giám định có tổng khối lượng là 2,515 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS - CL ngày 14/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với mình

là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 33 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/12/2018. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 2,369 gam ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án., buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 40 phút, ngày 05/12/2018, tại ngã tư giao cắt giữa đường Đ và đường Y thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép 2,515 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án, cụ thể: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 87/2008/HSST ngày 11/9/2009; năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với bản án hình sự sơ thẩm số 87/2008/HSST ngày 11/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 năm 06 tháng tù theo bản án số 30/2009/HSST ngày 08/4/2009; ngày 03/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với bản án số 30/2009/HSST ngày 08/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 02 năm 06 tháng tù theo bản án số 46/HSST; năm 2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 38/2013/HSPT ngày 30/8/2013; năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tuy đã rất nhiều lần bị Tòa án xét xử và phải chịu sự trừng trị, giáo dục của Nhà nước nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân trở thành công dân tốt nay lại thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Điều này thể hiện bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém. Do vậy, lần xét xử này cần phải có một hình phạt tù nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế và tính chất hành vi bị cáo đã thực hiện không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy, loại Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo sau khi giám định hoàn lại là 2,369 gam kèm theo vỏ bao gói mẫu là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, cơ quan điều tra, truy tố không đặt ra xử lý nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 38 (Ba mươi tám) tháng tù,

thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/12/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy: 2,369 gam mẫu kết tinh màu trắng, loại Methamphetamine được gói bằng giấy trắng, ngoài là túi nilon màu trắng đựng trong phong bì niêm phong số 10/KLGD- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/3/2019 giữa Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lâm